

Quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường tiểu học thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Vũ Thị Quyên*

*Trường Đại học Trà Vinh

Received: 6/5/2023; Accepted: 12/5/2023; Published: 15/5/2023

Abstract: From the research results on the management of professional group activities in the direction of studying lessons in primary schools; The article proposes measures to manage the activities of professional groups according to the study of lessons in primary schools in Thu Duc city in order to contribute to improving the quality of education.

Keywords: Professional group activities, lesson study, primary school, Thu Duc city

1. Mở đầu

Sinh hoạt tổ chuyên môn (SHTCM) là một nhiệm vụ quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ, CLGD trong nhà trường; SHTCM là môi trường để đội ngũ giáo viên học tập, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, giáo dục một cách thiết thực. Thực tế cho thấy nhà trường nào tổ chức SHTCM có hiệu quả thì CLGD trong nhà trường ấy sẽ được nâng cao.

Trước yêu cầu đó, các trường tiểu học tại TP Thủ Đức đã được các cấp quản lý triển khai SHTCM theo nghiên cứu bài học (NCBH) và đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, trong quá trình SHTCM và quản lý SHTCM theo NCBH còn bộc lộ nhiều bất cập, lúng túng. Nhiều trường chưa nhận thức đầy đủ về vai trò sinh hoạt của tổ chuyên môn theo NCBH trong hoạt động của nhà trường, chưa có những cách làm khả thi để cải tiến SHTCM nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý của nhà trường. Vì vậy nghiên cứu tìm biện pháp quản lý SHTCM theo NCBH ở các trường tiểu học TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh là vấn đề cần thiết hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Điều 14, Điều lệ trường tiểu học xác định: Tổ chuyên môn bao gồm GV theo khối lớp hoặc môn học; nhân viên làm công tác thư viện, TBGD, công nghệ thông tin, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, tham vấn học đường. Mỗi tổ ít nhất 03 thành viên; tổ chuyên môn có tổ trưởng, nếu từ 7 thành viên trở lên thì có tổ phó.

Có nhiều tác giả đã nghiên cứu và đưa ra nhiều

định nghĩa khác nhau về NCBH, tuy nhiên các định nghĩa đều có điểm giống nhau và có thể hiểu: NCBH là quá trình giáo viên cùng nhau nghiên cứu, học hỏi thực tế. Hoạt động này có kế hoạch, thực hiện thường xuyên, thông qua những bài học, môn học ở lớp nhằm nâng cao năng lực chuyên môn- nghiệp vụ gắn với đảm bảo cơ hội học tập và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học của từng học sinh.

Theo các nghiên cứu trên thế giới, NCBH có ba triết lý cơ bản: Đảm bảo cơ hội học tập cho mọi em học sinh; Đảm bảo cơ hội phát triển chuyên môn cho mọi giáo viên; Đảm bảo cơ hội cho nhiều phụ huynh học sinh tham gia vào quá trình học tập của học sinh.

2.2. Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở trường tiểu học

SHTCM theo NCBH ở trường tiểu học là hoạt động GV cùng nhau thiết kế kế hoạch dạy học, cùng dự giờ, quan sát, suy ngẫm và chia sẻ bài học (tập trung chủ yếu vào việc quan sát quá trình học tập của HS). Đồng thời, nhận xét về sự tác động của lời giảng, các câu hỏi, các nhiệm vụ học tập mà GV đưa ra,... có ảnh hưởng đến việc học của HS. Trên cơ sở đó, GV được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hằng ngày một cách hiệu quả. SHCM theo NCBH không đánh giá, xếp loại giờ dạy theo thang điểm, mà ở đó GV được khuyến khích học hỏi lẫn nhau, cùng nhau tìm nguyên nhân tại sao HS thích hoặc không thích học, từ đó đề xuất và thống nhất các biện pháp để giúp tất cả HS hứng thú học tập.

2.3. Thực trạng SHTCM theo NCBH và quản lý SHTCM theo NCBH ở các trường Tiểu học TP Thủ Đức

Đề đánh giá thực trạng SHTCM theo NCBH và quản lý SHTCM theo NCBH ở các trường Tiểu học TP Thủ Đức, tác giả khảo sát 255, gồm: 30 CBQL (HT, PHT), 75 TTCM và 150 GV tại 15 trường Tiểu học TP Thủ Đức. Cách tiến hành: lập phiếu hỏi, phát phiếu hỏi, thu phiếu hỏi.

2.3.1. Thực trạng SHTCM theo NCBH ở các trường TH TP Thủ Đức

Kết quả khảo sát cho thấy đa số CBQL và GV đều cho rằng cần thiết. ĐTB chung là 3,8 theo tác giả thấy hoạt động này đạt mức độ thực hiện “Tốt” với các nội dung khảo sát đều có điểm trung bình “Tốt”. Trong đó, xây dựng kế hoạch NCBH là bước cực kì cần thiết để đạt kết quả thuận lợi trong việc tổ chức SHCM theo NCBH ĐTB 3,92 hạng 1. Bên cạnh đó, kết quả đánh giá của GV cũng cho thấy trong SHCM thảo luận, chia sẻ về giờ dạy minh họa và việc áp dụng vào thực tiễn dạy học hàng ngày có tần suất thực hiện thấp (bậc thứ 5 và thứ 6). Đây cũng chính là thực trạng tồn tại ở các SHCM trong quá trình xây dựng kế hoạch chuẩn bị bài dạy minh họa. Điều đó cho thấy, một mặt là do tổ trưởng chuyên môn chưa phát huy hết vai trò và trách nhiệm.

Kết quả này có thể ghi nhận làm cơ sở tiếp tục phát huy khi xây dựng các biện pháp quản lý phương thức hoạt động TCM ở các trường Tiểu học TP Thủ Đức.

2.3.2. Thực trạng quản lý việc xây dựng bài học minh họa

Kết quả khảo sát cho thấy Hiệu trưởng thực hiện tốt: nội dung 5, 2 và nội dung 3 được đánh giá cao trong bảng khảo sát. Còn 4 nội dung 1, 4, 6 cũng được đánh giá tốt với xếp hạng theo thứ tự còn lại. Với ĐTB chung là 3,82 có thể thấy, nội dung quản lý này đã được Hiệu trưởng nhà trường quan tâm và thực hiện ở mức tương đối tốt.

Thực tế cũng cho thấy cần phải có quy định cụ thể để thống nhất việc soạn bài, chuẩn bị lên lớp của GV. Điều đó thể hiện nhận thức hết sức đầy đủ rằng muốn có chất lượng đạt yêu cầu thì GV phải chuẩn bị bài soạn tốt. Việc kiểm tra chưa thường xuyên và xử lý chưa kiên quyết, lấy nhắc nhở là chính.

Việc “Thảo luận và thống nhất thực hiện kế hoạch NCBH của SHCM trước Hội đồng sư phạm nhà trường” còn mang tính hình thức và đối phó.

2.3.3. Thực trạng quản lý việc tổ chức dạy học minh họa và dự giờ

Kết quả khảo sát thể hiện kết quả đánh giá về Thực trạng quản lý việc tổ chức dạy học minh họa và dự giờ của Hiệu trưởng các trường Tiểu học. Với ĐTB chung là 3,83 có thể thấy, nội dung quản lý này

đã được Hiệu trưởng nhà trường quan tâm và thực hiện ở mức tương đối tốt.

Các hoạt động được GV đánh giá ở mức độ tốt là: Thay đổi nhận thức của GV về việc thực hiện tiết dạy minh họa (đạt 3,92 - bậc 2) và Thay đổi nhận thức trong SHCM theo NCBH đối với người dự giờ (đạt 3,87 - ứ bậc 3). Điều này cho thấy làm thay đổi nhận thức của GV về SHCM theo NCBH là thật sự quan trọng nếu muốn tập thể GV thực hiện một cách hiệu quả.

2.3.4. Thực trạng quản lý việc phân tích bài học

Kết quả khảo sát cho thấy các hoạt động trong nội dung quản lý *Đánh giá kết quả hoạt động SHCM; theo hướng NCBH của các trường Tiểu học được CBQL các cấp và GV trong việc đánh giá ở mức độ tương đối tốt.* ĐTB chung 3,87.

Cụ thể, việc: *Đánh giá kỹ năng, phương pháp hiện có của GV và trau dồi, bổ sung các kỹ năng mới phù hợp với GV trong SHCM* được đánh giá đạt 3,94 xếp thứ bậc 1). Công tác: *Đánh giá việc chia sẻ kiến thức chuyên môn, đổi mới PPDH của giáo viên trong SHCM* đạt 3,88. Và đánh giá việc thực hiện quy trình NCBH ở SHCM đạt mức thấp nhất (3,78).

Qua phỏng vấn một số tổ trưởng chuyên môn, họ cho rằng một số thành viên trong tổ, đặc biệt là những GV có kinh nghiệm và có năng lực chuyên môn tốt ở các môn khoa học tự nhiên, họ thường ít chia sẻ về những kinh nghiệm của bản thân mình cho đồng nghiệp vì họ cho rằng nếu chia sẻ kinh nghiệm thì cũng đồng nghĩa với việc “Bí quyết nghề nghiệp sẽ bị lộ”. Đây cũng chính là điểm tồn tại mang tính chủ quan của hiệu trưởng trong quá trình lãnh đạo SHCM thực hiện nhiệm vụ NCBH tại các buổi SHCM.

2.4. Các biện pháp quản lý SHCM theo NCBH tại các trường TH TP Thủ Đức

2.4.1. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của quản lý SHTCM theo NCBH cho CBQL, GV

Biện pháp này nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL và GV về tầm quan trọng của quản lý SHTCM theo NCBH ở trường tiểu học, để họ thấy rõ sự cần thiết của quản lý SHCM theo NCBH ở trường tiểu học nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường giai đoạn hiện nay. Từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng SHCM theo NCBH nói riêng và CLGD toàn diện của nhà trường nói chung. Giúp mỗi CB, GV ý thức hơn về vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong hoạt động NCBH thông qua việc bồi dưỡng lòng yêu nghề, lương tâm nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, tinh kỷ luật cao trong

lao động. Tạo niềm tin cho GV tham gia SHTCM theo NCBH là một con đường hiệu quả trong phát triển năng lực nghề nghiệp cho GV.

2.4.2. *Đẩy mạnh quản lý việc xây dựng kế hoạch SHTCM theo NCBH trong nhà trường tiểu học*

Mục đích quản lý kế hoạch SHCM theo NCBH đưa SHCM theo NCBH vào nền nếp, kỷ cương, làm cho mọi thành viên trong tập thể sư phạm nhận thức đầy đủ việc thực hiện nghiêm túc. Việc đầu tư chuyên môn, soạn kế hoạch giảng dạy, tự học, tự bồi dưỡng ... là những điều kiện cần và đủ để thực hiện được mục tiêu dạy học đề ra.

Mục đích quản lý kế hoạch còn giúp cho CBQL các trường Tiểu học nhận thức rõ ý nghĩa của việc xây dựng kế hoạch, hiểu được nội dung và cách thức thực hiện một cách khoa học và hiệu quả nhằm nâng cao CLDH.

Quản lý các hoạt động NCBH của GV cũng như hoạt động học tập của học sinh trên cơ sở phát huy tính dân chủ, tính chủ động và sáng tạo cho GV và học sinh để tạo động lực cho giáo viên và HS thực hiện phong trào thi đua, nâng cao CLGD.

2.4.3. *Bồi dưỡng ĐNGV về kỹ thuật tham gia SHTCM theo NCBH*

Nâng cao hiệu quả quản lý của nhà trường trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, kế hoạch NCBH của GV, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn mà Bộ GD&ĐT đã ban hành. Qua đó, hiệu trưởng có thể đánh giá, phân loại chính xác trình độ năng lực và chất lượng của mỗi GV cũng như chất lượng của đội ngũ trong nhà trường. Từ đó kịp thời điều chỉnh, tổ chức khắc phục những bất cập và có lộ trình cụ thể trong việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức NCBH cho GV.

Việc đánh giá chính xác GV về hoạt động NCBH là một trong những yêu cầu nhằm thực hiện tốt sự cạnh tranh lành mạnh trong ĐNGV và sự tự giác phấn đấu, hoàn thiện mình của mỗi GV.

3.2.4. *Tăng cường chỉ đạo SHTCM theo NCBH*

Đây là biện pháp rất cần thiết để thực hiện chỉ đạo SHTCM nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác của TTCM và GV về công tác tự học, tự bồi dưỡng. Biện pháp này cũng giúp HT nắm được năng lực của GV để có biện pháp và quyết định quản lý đúng đắn trong công tác chỉ đạo hoạt động chuyên môn góp phần nâng cao CLDH trong nhà trường.

3.2.5. *Đẩy mạnh KTĐG SHTCM theo NCBH trong nhà trường*

Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của tổ chức nhằm tìm ra những mặt ưu điểm, những

mặt hạn chế để điều chỉnh kế hoạch, tổ chức lãnh đạo.

Kiểm tra trực tiếp công việc của GV với mong muốn GV thực hiện thường xuyên hoạt động NCBH. Tìm nguyên nhân nhằm phát hiện vì sao hoạt động NCBH chưa đạt yêu cầu ở GV này, ở bộ môn kia.

Thông qua KTĐG để có sự điều chỉnh những tồn tại bất cập trong hoạt động NCBH của GV.

3.2.6. *Thành lập nhóm GV cốt cán, tư vấn SHTCM theo NCBH*

Tạo ra môi trường sư phạm thuận lợi để giáo viên có điều kiện, GV giỏi sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm cho ĐNGV.

Xây dựng văn hóa nhà trường để mỗi GV trong TCM là một tấm gương sáng về tinh thần tự học và sáng tạo. Tạo ra động lực lao động sư phạm tích cực, sự quan tâm, niềm say mê chuyên môn của tất cả các GV.

3. Kết luận

Bài viết làm rõ một số khái niệm cơ bản về SHTCM theo NCBH và qua khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng về quản lý SHTCM theo NCBH tại các trường Tiểu học TP Thủ Đức. Các trường TH đã quan tâm thực hiện đổi mới SHCM theo NCBH. Tuy nhiên chất lượng SHTCM theo NCBH và quản lý SHTCM theo NCBH tại các trường Tiểu học TP Thủ Đức còn những hạn chế,

Từ đó tác giả đề xuất 06 biện pháp tăng cường quản lý hoạt động NCBH trong SHTCM ở các trường Tiểu học TP Thủ Đức. Sáu biện pháp trên, có mối quan hệ biện chứng, tác dụng bổ sung cho nhau trong quá trình thực hiện quản lý. Các biện pháp đề xuất đã được khẳng định về tính cấp thiết và tính khả thi qua khảo sát nhận thức của đội ngũ CBQL, GV giàu kinh nghiệm của các trường TH trên địa bàn TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). *Tài liệu Tập huấn Đổi mới sinh hoạt chuyên môn (Dùng cho cán bộ quản lý, giáo viên Tiểu học)*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học*. Hà Nội
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Hướng dẫn SHCM theo nghiên cứu bài học*. Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2022-2023*. Hà Nội.